

ÔN TẬP HỌC KỲ 1

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC.

1. Kiến thức

- Vai trò của rừng đối với môi trường và đời sống con người.
- Phân biệt các loại rừng phổ biến của nước ta.
- Nắm được qui trình trồng rừng và các công việc chăm sóc rừng sau khi trồng.
- Đề xuất việc nên và không nên làm khi trồng rừng.

2. Năng lực:

- +Năng lực chung : Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề.
- +Năng lực tìm hiểu tự nhiên: Hiểu biết kiến thức khoa học, năng lực dụng kiến thức vào thực tiễn, năng lực phân tích, năng lực tổng hợp thông tin .
- +Năng lực chuyên biệt : Năng lực sử dụng công nghệ cụ thể, năng lực phân tích, năng lực sử dụng ngôn ngữ kỹ thuật.
- +Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Phát hiện và làm rõ vấn đề trong tiết ôn tập đặc biệt chú ý đến những vấn đề trọng tâm để ôn tập thật kĩ;

3. Phẩm chất:

- Tự lập, tự tin, tự chủ.
- Hình thành năng lực tự học cho bản thân.
- Chăm chỉ: Củng cố những kỹ năng vận dụng kiến thức đã học vào cuộc sống.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU.

1. Chuẩn bị của GV.

- Kế hoạch bài dạy
- Bảng tóm tắt nội dung chương II Lâm nghiệp. Câu hỏi ôn tập và đề cương ôn tập.
- Phiếu học tập.
- Bài giảng CNTT

2. Chuẩn bị của HS.

Sách, vở và soạn trước những nội dung đã được học.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

***Hoạt động 1: Khởi động.(8p)**

- Mục tiêu: Kiểm tra kiến thức cũ, huy động kiến thức,tạo hứng thú cho HS. Rèn khả năng hợp tác cho hs.
- Nội dung: Hoạt động cá nhân
- Sản phẩm: Sơ đồ tư duy HS đã chuẩn bị
- Tổ chức hoạt động

Hoạt động của GV và HS	Nội dung
<p>* Chuyển giao nhiệm vụ: Giáo viên yêu cầu học sinh trả lời các câu hỏi: Chúng ta đã học xong chương II Lâm nghiệp, vậy kiến thức cơ bản đã học có thể thấy được vai trò quan trọng của rừng như thế nào? HS hãy hát một bài hát nói lên ý nghĩa của rừng. HS lắng nghe tiếp nhận nhiệm vụ. *Thực hiện nhiệm vụ: HS: Suy nghĩ nhớ lại kiến thức trả lời câu hỏi. HS hát bài hát, một nhiệm vụ tiết trước đã giao về nhà *Báo cáo kết quả: HS trình bày miệng và hát bài hát *Đánh giá kết quả: -HS nhận xét, bổ sung GV đánh giá cho điểm. * Kết luận, nhận định Bài hát trên nói lên ý nghĩa quan trọng của rừng. Chúng ta cùng tìm ôn tập và củng cố qua bài học hôm nay.</p>	<p>HS thực hiện nhiệm vụ.</p>

***Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới. (20p)**

- a. Mục tiêu: HS hệ thống lại được kiến thức chương.
- b. Nội dung: Hoạt động cá nhân, HĐN.
- c. Sản phẩm: : Phiếu học tập cá nhân, phiếu học tập nhóm, hoàn thành nội dung ghi vở.
- d. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của GV và HS	Nội dung cơ bản
<p>* Chuyển giao nhiệm vụ: GV yêu cầu học sinh nghiên cứu sgk, quan sát hình 44 trả lời câu hỏi: - GV: Nêu câu hỏi Nhóm 1 Câu 1: Rừng có mấy thành phần? Câu 2: Vai trò của rừng đối với con người và môi trường sống? Nhóm 2: Câu 3: Em hãy kể tên một số loại rừng phổ biến ở nước ta? Câu 4: Ở nước ta có những thời vụ trồng rừng nào trong năm? Nhóm 3: Câu 5: Các phương pháp trồng rừng phổ biến ở nước ta, trình bày theo bảng sau? Câu 6: Các biện pháp chăm sóc rừng sau khi trồng? Nhóm 4: Câu 7: Các nguyên nhân rừng bị suy giảm?</p>	<p>Câu trả lời của HS</p>

Câu 8 : Các biện pháp bảo vệ rừng ở Việt Nam ?

***Hoạt động 3: Luyện tập, vận dụng. (15p)**

- a. Mục tiêu: củng cố kiến thức về lâm nghiệp.
- b. Nội dung: Vai trò, cách chăm sóc và bảo vệ rừng.
- c. Sản phẩm: Hoàn thành bài tập.
- d. Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV và HS	Nội dung cơ bản
<p>* Chuyển giao nhiệm vụ: Gv nêu câu hỏi Em hãy chọn câu trả lời đúng nhất Câu 1: Vai trò chính của rừng phòng hộ A. Sản xuất kinh doanh gỗ và các loại lâm sản B. Bảo tồn nguồn gen sinh vật C. Bảo vệ đất, chống xói mòn D. Phục vụ du lịch và nghiên cứu Câu 2. Rừng là một hệ sinh thái bao gồm: A. Thực vật rừng và động vật rừng. B. Đất rừng và thực vật rừng. C. Đất rừng và động vật rừng D. Sinh vật rừng và đất rừng và yếu tố sinh vật khác. Câu 3. Vai trò chính của rừng đặc dụng? A. Chống sa mạc hóa B. Hạn chế thiên tai C. Điều hòa khí hậu D. Bảo tồn nguồn gen quý hiếm Câu 4. Phát biểu đúng về vai trò rừng A. Điều hòa không khí B. Cung cấp gỗ, củi cho con người. C. Mở rộng diện tích đất trồng trọt. D. Chống biến đổi khí hậu. E. Bảo tồn nguồn gen quý hiếm. F. Phục vụ nghiên cứu khoa học. G. Bảo vệ di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh. Câu 5. Miền trung, miền nam trồng rừng chính vào mùa nào trong năm? A. Mùa xuân, mùa hè B. Mùa xuân, mùa thu C. Trồng quanh năm D. Vào mùa mưa Câu 6. Để bảo vệ và phát triển rừng, pháp luật nghiêm cấm hành động nào sau đây : A. Bảo vệ rừng đầu nguồn B. Phát triển khu bảo tồn thiên nhiên C. Chặt phá rừng, khai thác rừng trái phép</p>	<p>Câu trả lời của HS</p>

<p>D. Mở rộng diện tích rừng.</p> <p>Câu 7. Bốn phân định kì trong quá trình chăm sóc rừng có tác dụng nào sau đây</p> <p>A. Ngăn chặn sự phát triển của cỏ dại</p> <p>B. Hạn chế sự phát triển của sâu bệnh hại</p> <p>C. Cung cấp chất dinh dưỡng cho cây</p> <p>D. Kích thích sự phát triển của hệ sinh vật đất.</p> <p>- HS tiếp nhận nhiệm vụ.</p> <p>*Thực hiện nhiệm vụ:</p> <p>- HS về nhà làm việc cá nhân tìm hiểu thực tế để hoàn thành nhiệm vụ học tập.</p> <p>* Báo cáo kết quả:</p> <p>+ Tiết học sau HS trình bày kết quả làm việc.</p> <p>*Đánh giá kết quả</p> <p>- HS nhận xét, đánh giá câu trả lời của bạn, bổ sung (nếu có).</p> <p>=>GV nhận xét, đánh giá.</p>	
---	--

***HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ: (2p)**

- Ôn tập kỹ toàn bộ phần kiến thức đã học tiết sau kiểm tra.
- Về nhà học bài bằng cách vẽ thêm nhánh sơ đồ tư duy.

THÀNH PHẦN RỪNG	VAI TRÒ
1	a.Chắn gió, chắn sóng
2	b.Bảo vệ nguồn nước, chống xói mòn
3	c. Ngăn cát bay, lấn biển
4	d. Điều hòa khí hậu
5	e. Sản xuất, khai thác gỗ
6	f. Lưu giữ, đa dạng nguồn gen sinh vật.
7	g. Cung cấp lương thực, thực phẩm

DUYỆT CỦA NHÀ TRƯỜNG

GV SOẠN GIẢNG

Kiều Thị Thu Thảo

